TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày: 04/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hg.
Ông Trương Văn H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Ph - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Th - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLHS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025; Thông báo dời thời gian xét xử số: 05/TB-TA ngày 18 tháng 11 năm 2025 và số: 06/TB-TA ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN DUY K, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố T, xã P, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở: Số 106 B Đ, khu phố G, xã P, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H (Chết) và con bà Nguyễn Thị Thanh X; Có vợ và 02 con;

Tiền án: Ngày 14/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận (cũ) xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", chấp hành xong án phạt tù ngày 17/01/2024 (Chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không;

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Phan Rang – Tháp Chàm, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

2. LÊ NGUYỄN ĐẠI THANH Đ, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1997 tại tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hoà). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 2, xã D, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh M và con bà Nguyễn Thị Xuân Tr; Có vợ và 01 con;

Tiền án: Ngày 18/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 03/02/2024 (Chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 12/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Cướp tài sản";

- Ngày 11/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 04/10/2017;

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 04/02/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Lê Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 2004; Nơi cư trú: Thôn L 2, xã D, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 50 phút ngày 04 tháng 02 năm 2025, tại khu vực đường Quốc lộ 1A thuộc thôn V 3, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn V 3, xã N, tỉnh Khánh Hòa) Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Thuận kiểm tra xe taxi Biển Xanh biển kiểm soát 85E-000.04 do anh Phạm Xuân Nguyên Kh điều khiển chở Lê Nguyễn Đại Thanh Đ và anh Lê Nguyễn Thanh Đ. Quá trình kiểm tra phát hiện trên ghế Đ ngồi có 01 khẩu trang y tế màu trắng - xanh được khoét 01 lỗ bên trong có chứa 01 gói nylon hàn kín có viền màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M1) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, tạm giữ vật chứng có liên quan. Kết quả điều tra xác định như sau:

Lê Nguyễn Đại Thanh Đ và Nguyễn Duy K có quan hệ bạn bè, quen biết nhau khi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Sông Cái. Sau khi chấp hành án xong và trở về địa phương, cả hai vẫn thường xuyên liên lạc với nhau qua mạng xã hội Facebook. Biết K có bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nên Đ có liên hệ với K

hỏi mua ma túy để bán và sử dụng, K đồng ý. Ngày 27/01/2025, Đ sử dụng tài khoản ngân hàng số 0814611141 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB Bank) chuyển số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) đến tài khoản ngân hàng số 17926331 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB) của Nguyễn Duy K, để mua ma túy đá. Ngày 29/01/2025, K hẹn Đ tại nhà của Huỳnh Văn Ú (là em họ của K) ở khu phố M, xã P, tỉnh Lâm Đồng để giao ma túy cho Đ. K sử dụng cân tiểu li cân ma túy và giao cho Đ 01 (một) gói ma túy đá. Sau khi mua ma túy, Đ chia nhỏ ma túy cất giấu tại nhà ở thôn L 2, xã D, tỉnh Khánh Hòa. Đến ngày 02/02/2025, Đ báo cho K số ma túy vừa mua không đảm bảo chất lượng nên yêu cầu đổi lại, K đồng ý. Chiều ngày 04/02/2025, Đ rủ em trai là Lê Nguyễn Thanh Đ cùng đi vào khu phố M, xã P, tỉnh Lâm Đồng (nhà của Ú), nhưng không nói rõ là đi đâu, làm gì, Điển đồng ý. Tại đây, Đ ở ngoài phòng khách, Đ và K đi vào phòng ngủ, Đ trả lại cho K số ma túy đá đã mua của lần trước. Sau đó, Đ hỏi mua của K loại ma túy khác về sử dụng, K đưa cho Đ một tép ma túy được hàn kín, Đ chuyển khoản cho K 500.000 đồng rồi cất gói ma túy vào trong chiếc khẩu trang y tế màu trắng xanh và xin K 10 ống thủy tinh đem về làm nỏ để sử dụng ma túy. Khi về đến khu vực đường Quốc lộ 1A thuộc thôn V 3, xã T, tỉnh Khánh Hòa thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Ngày 04/02/2025, Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của Lê Nguyễn Đại Thanh Đ tại thôn L 2, xã D, tỉnh Khánh Hòa tạm giữ: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M2); 01 (một) bộ dụng cụ gồm: chai nhựa hiệu NutriFoost có nắp đậy, trên nắp được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh bên trong có dính chất màu nâu – trắng nghi là ma túy (ký hiệu M3); 01 (một) chai nhựa trong suốt gắn đế nhựa màu trắng có 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu đen, 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa màu trắng quấn băng keo đen; 01 (một) cân tiểu li; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 04 (bốn) gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ - trắng được hàn kín 01 đầu, 01 đầu được cắt nhọn.

Ngày 07/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Duy K và tạm giữ của K số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở hiện tại của K tại số 106 Bạch Đằng, khu phố G, xã P, tỉnh Lâm Đồng, tạm giữ: 03 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (8,5x13,5) cm; 01 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (7,5x12) cm; 11 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (4,5x7,5) cm; 06 bịch nylon dạng miệng khép dính có kích thước (4,5x7,5) cm; 01 ống hút nhựa 01 đầu cắt nhọn; 01 ống nhựa màu hồng 01 đầu cắt nhọn. Tất cả đã qua sử dụng. 01 (một) bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (14,5x22,5)cm (ký hiệu M1.1); 15 bịch nylon dạng miệng khép dính

viền màu đỏ có kích thước (8,5x14)cm (ký hiệu M1.2); 01 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (7,5x12)cm (ký hiệu M1.3); 01 bịch nylon dạng miệng khép dính có kích thước (8,5x13,5)cm (ký hiệu M1.4); 01 bịch nylon dạng miệng khép dính có kích thước (4,5x7)cm (ký hiệu M1.5). Tất cả các bịch nylon đều dính chất bột màu trắng nghi là ma túy. 01 (một) bịch nylon màu đen bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M2); 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, không gắn sim. Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy K tại khu phố T, xã P, tỉnh Lâm Đồng, tạm giữ của Nguyễn Duy C, sinh năm 1990 cùng trú tại khu phố T, xã P, tỉnh Lâm Đồng 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M3); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen, gắn sim số 0961150353 và số 0816864544.

Ngày 05/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ được khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Lê Nguyễn Đại Thanh Đ. Kết luận giám định số 42/KL-KTHS ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận (cũ) kết luận: *"Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1, M2) và chất màu nâu – trắng (ký hiệu M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là: M1: 0,6713g (không phẩy sáu bảy một ba gam); M2: 2,2265g (hai phẩy hai hai sáu năm gam); M3: 0,0174g. (không phẩy không một bảy bốn gam)"*. Tổng khối lượng ma túy là 2,9152g (hai phẩy chín một năm hai gam).

Ngày 07/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ được khi khám xét tại chỗ ở của Nguyễn Duy K và Nguyễn Duy C. Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: *"Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1.2, M1.4, M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là: M1.2 có khối lượng: 0,0909g (không phẩy không chín không chín gam); M1.4 có khối lượng: 0,0096g (không phẩy không không chín sáu gam); M3 có khối lượng: 0,0495g (không phẩy không bốn chín năm gam). Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, khối lượng của mẫu gửi giám định là: 173,9236g (một bảy ba phẩy chín hai ba sáu gam). Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1.1, M1.3, M1.5) gửi đến giám định Khối lượng của mẫu gửi giám định không đủ để tiến hành giám định"*.

Ngày 06/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định dữ liệu điện tử trong 03 (ba) điện thoại di động đã tạm giữ của Đ và Đ (Mẫu M1, M2, M3). Kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 07/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận (cũ) kết luận: Điện thoại di động hiệu INFINIX màu đen gắn sim 0368640597 và sim 0814611141 (Mẫu M1) có cài phần mềm ngân

hàng trực tuyến MB Bank. Mẫu M2, M3 không tìm thấy phần mềm ngân hàng trực tuyến nào được cài đặt. Toàn bộ nội dung tin nhắn, hình ảnh, video của các đối tượng gửi giám định không có liên quan đến ma túy.

Ngày 11/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định thiết bị điện tử đối với cân tiểu li tạm giữ của Đ. Ngày 12/02/2025, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Ninh Thuận (cũ) có Công văn số 16/TTĐC-NV về việc Cung cấp kết quả kiểm định cân điện tử. Kết luận: Cân điện tử "Không đạt yêu cầu Kỹ thuật đo lường" theo quy trình kiểm định ĐLVN 16:2021.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSKV8-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", đề nghị mức án từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đề nghị mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Toà án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng nhưng tại phiên toà người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra họ đã có lời

khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên toà, lời khai của các bị cáo Nguyễn Duy K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 29 tháng 01 năm 2025 và ngày 04 tháng 02 năm 2025, tại thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng), bị cáo Nguyễn Duy Ki đã 02 (hai) lần bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ và thu lợi bất chính số tiền 8.500.000đ *(Tám triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Ngày 04 tháng 02 năm 2025, tại khu vực đường Quốc lộ 1A thuộc thôn V 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn V 3, xã T, tỉnh Khánh Hòa), bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Thuận (nay là Công an tỉnh Khánh Hoà) kiểm tra bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,6713 gam ma túy loại Methamphetamine. Sau khi bị bắt quả tang Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ thuộc thôn L 2, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là thôn L 2, xã D, tỉnh Khánh Hòa) thu giữ 2,2439 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổng cộng bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ tàng trữ trái phép 2,9152g (hai phẩy chín một năm hai gam) ma túy loại Methamphetamine, để sử dụng (Tại Kết luận giám định số: 42/KL-KTHS ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận (cũ)).

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Duy K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội 02 lần trở lên; Bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ đã bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và lần này tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Duy K có nhân thân xấu (Năm 2022 bị Toà án xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng").

Bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ có nhân thân xấu (Năm 2012 bị Toà án xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; năm 2013 bị Toà án xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản"; năm 2019 bị Toà án xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy").

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Duy K có 01 (một) tiền án chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Duy K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có ông, bà ngoại là người có công cách mạng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hiện nay trên địa bàn Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma tuý, nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Duy K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước, tịch thu tiêu hủy vật chứng có liên quan đến vụ án và trả lại tài sản không liên quan đến vụ án cho các bị cáo Nguyễn Duy K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ là phù hợp quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cụ thể:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu INFINIX màu đen, số IMEI 1: 354940439416826, số IMEI 2: 354940439416834, bên trong gắn 01 thẻ sim có số: 89840200011478696170 và số: 8984048000929171134. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Lâm Duy N.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 túi niêm phong mã số PS1A 046177, bên trong có khối lượng mẫu vật hoàn lại sau giám định là M1: 0,6328 gam, M2: 2,1363 gam ma túy

Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 42/KL-KTHS ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài phong bì niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Nguyễn Nghi A, Đinh Quang T, Nguyễn Lê Đức Ng, Dương Thành Nh.

- 01 túi niêm phong mã số PS1A 046181, bên trong có khối lượng mẫu vật hoàn lại sau giám định là M1: 0,0458 gam ma túy Methamphetamine, M2: 169,3669 gam không phải là chất ma tuý cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài phong bì niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Lê Ngọc Th, Trịnh Đình Q, Dương Thành Nh;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 cân tiểu li màu đen. Bên ngoài phong bì niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Phạm Tiến D, Dương Thành Nh;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 10 ống thủy tinh chưa qua sử dụng được cuộn bằng giấy báo. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Nguyễn Văn V, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ ;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 chai nhựa trong suốt gắn đế nhựa màu trắng có 02 lỗ, 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa màu đen, 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa màu trắng quấn băng keo màu đen. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Hoàng Văn H, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu đỏ - trắng hàn kín 01 đầu, 01 đầu được cắt nhọn; 01 kéo bằng kim loại màu trắng; 04 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của CQ CSĐT Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và tên của Hoàng Mạnh Q, Phạm Trung K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 03 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (8,5 x 13,5)cm; 01 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (7,5 x 12)cm; 11 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (4,5 x 7,5)cm; 06 bịch nylon dạng miệng khép dính có kích thước (4,5 x 7,5)cm; 01 ống hút nhựa 01 đầu cắt nhọn; 01 ống nhựa màu hồng 01 đầu cắt nhọn. Tất cả đã qua sử dụng. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn

P, huyện T, tỉnh Bình Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Kiều Phương L, Nguyễn Duy K.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, không gắn sim, có số IMEI 1: 862234050584822/00, số IMEI 2: 862234050584830/00 (Trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Kiều Phương L, Nguyễn Duy K).

Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ ATM Ngân hàng AGRIBANK tên NGUYEN THI XUAN TRUC số thẻ 9704053088815351 (Trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Nguyễn Văn V, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ).

Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ số tiền 1.060.000 đồng.

[7]. Biện pháp tư pháp:

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Nguyễn Duy K nộp lại số tiền 8.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Hiện nay, bị cáo Nguyễn Duy K đã nộp số tiền 8.500.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về các vấn đề khác:

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Duy K khai nhận mua ma túy của một người tên H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh người tên H nhưng không có kết quả, không đủ căn cứ để xử lý hình sự nên tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ khai nhận đã bán ma túy cho 02 người tên Kh và Đệ E. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin về đối tượng Kh nhưng không xác định được. Đối với người tên Nguyễn Văn Đệ E, sinh năm 1994, ở Khu phố K, xã N, tỉnh Khánh Hòa. Qua xác minh hiện nay Đệ E không có mặt địa phương. Vì vậy không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với bị cáo Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về khối lượng ma túy bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ khai đã mua của bị cáo Nguyễn Duy K ngày 29/01/2025 với khối lượng 700 số (70 gam) ma túy đá, quá trình điều tra không tạm giữ được tang vật mà chỉ có lời khai của bị cáo Đ và bị cáo K. Ngoài ra, kết quả kiểm định của Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Ninh Thuận (cũ) kết luận "Cân điện tử không đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường theo quy trình

kiểm định ĐLVN 16:2021". Do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với bị cáo K về khối lượng 70 gam ma túy đá là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Quá trình điều tra xác định C không có liên quan đến việc Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Duy K nên ngày 11/02/2025 Cơ quan điều tra ra Quyết định tách nguồn tin về tội phạm số 116/QĐ-CSMT đối với hành vi có dấu hiệu của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Duy C gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận (cũ) để tiến hành điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Huỳnh Văn U, U không biết bị cáo Nguyễn Duy K đã sử dụng nhà của mình để thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với U. Tuy nhiên, tiến hành xét nghiệm nhanh nước tiểu của U cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận (nay là Công an tỉnh Khánh Hoà) đã bàn giao Huỳnh Văn U cùng các tài liệu có liên quan đến Công an thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận (cũ) để tiếp tục xác minh, xử lý là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Lê Nguyễn Thanh Đ được bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ rủ đi vào xã P, tỉnh Lâm Đồng nhưng Đ không biết rõ mục đích của bị cáo Đ đi là để mua ma túy. Đối với Phạm Xuân Nguyên Kh là tài xế xe taxi đã chở bị cáo Đ, Kh không biết việc bị cáo Đ có mang theo ma túy trong người khi lên xe nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ và Kh là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[9]. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Duy K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/02/2025.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/02/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu INFINIX màu đen, số IMEI 1: 354940439416826, số IMEI 2: 354940439416834, bên trong gắn 01 thẻ sim có số: 89840200011478696170 và số: 8984048000929171134. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Lâm Duy N.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 túi niêm phong mã số PS1A 046177, bên trong có khối lượng mẫu vật hoàn lại sau giám định là M1: 0,6328 gam, M2: 2,1363 gam ma túy Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 42/KL-KTHS ngày 07/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài phong bì niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Nguyễn Nghi A, Đinh Quang T, Nguyễn Lê Đức Ng, Dương Thành Nh.

- 01 túi niêm phong mã số PS1A 046181, bên trong có khối lượng mẫu vật hoàn lại sau giám định là M1: 0,0458 gam ma túy Methamphetamine, M2: 169,3669 gam không phải là chất ma tuý cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài phong bì niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Lê Ngọc Th, Trịnh Đình Q, Dương Thành Nh;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 cân tiểu li màu đen. Bên ngoài phong bì niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Phạm Tiến D, Dương Thành Nh;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 10 ống thủy tinh chưa qua sử dụng được cuộn bằng giấy báo. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an xã Phước Nam, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Nguyễn Văn V, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 chai nhựa trong suốt gắn đế nhựa màu trắng có 02 lỗ, 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa màu đen, 01 lỗ gắn đoạn ống nhựa màu

trắng quấn băng keo màu đen. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Hoàng Văn H, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu đỏ - trắng hàn kín 01 đầu, 01 đầu được cắt nhọn; 01 kéo bằng kim loại màu trắng; 04 gói nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ chưa qua sử dụng. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Hoàng Mạnh Q, Phạm Trung K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ;

- 01 phong bì niêm phong, bên trong có 03 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (8,5 x 13,5)cm; 01 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (7,5 x 12)cm; 11 bịch nylon dạng miệng khép dính viền màu đỏ có kích thước (4,5 x 7,5)cm; 06 bịch nylon dạng miệng khép dính có kích thước (4,5 x 7,5)cm; 01 ống hút nhựa 01 đầu cắt nhọn; 01 ống nhựa màu hồng 01 đầu cắt nhọn. Tất cả đã qua sử dụng. Bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Kiều Phương L, Nguyễn Duy K.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, không gắn sim, có số IMEI 1: 862234050584822/00, số IMEI 2: 862234050584830/00 (Trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Kiều Phương L, Nguyễn Duy K). (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà).

Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ ATM Ngân hàng AGRIBANK tên NGUYEN THI XUAN TRUC số thẻ 9704053088815351 (Trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài phong bì có hình dấu tròn đỏ của Công an xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên của Trần Quang Tr, Phan Viết T, Nguyễn Văn V, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ). (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà).

Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Đại Thanh Đ số tiền 1.060.000đ *(Một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng)* (Theo Uỷ nhiệm chi số 35, Lập ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại Kho bạc Nhà nước (NH): khu vực XIV).

3. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy K nộp lại số tiền 8.500.000đ *(Tám triệu năm trăm nghìn đồng)* thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.000.000đ *(Tám triệu đồng)* của bị cáo Nguyễn Duy Kiệt đã nộp (Theo Uỷ nhiệm chi số 35, Lập ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại Kho bạc Nhà nước (NH): khu vực XIV) và số tiền 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* (Theo Biên lai thu tiền số: 0000807, ngày 08 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà) để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Duy K, Lê Nguyễn Đại Thanh Đ mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 04/12/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng T.H.A Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Phòng PC01 CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Khánh Hoà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến